

Số: 25 /2023/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Bãi bỏ một số nội dung của Quy định tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 57/2021/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Thực hiện Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 57-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Bí thư về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12/8/2021 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Thực hiện Quy định số 1099-QĐ/TU ngày 29/6/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 893-QĐ/TU ngày 01/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị trong hệ thống chính trị tỉnh Quảng Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 52/TTr-SNV ngày 25/7/2023 và Báo cáo thẩm định số 196/BC-STP ngày 14/7/2023 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ điểm b khoản 3 Điều 10; điểm b khoản 3 Điều 11; điểm b khoản 3 Điều 12; điểm b khoản 3 Điều 13 của Quy định tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 57/2021/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 28/8/2023.

Điều 3. Tổ chức thực hiện: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các Hội có tính chất đặc thù; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Vụ pháp chế, Bộ Nội vụ (b/c);
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Q. Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- V0-3; GD, TC1, TH1,2,4;
- Lưu: VT, TH5.

QĐ51

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH

Cao Tường Huy